

Chợ dân sinh - sinh kế của người dân

Chợ dân sinh là phần không thể thiếu trong đời sống kinh tế, văn hóa của người dân, nhất là ở khu vực nông thôn và ngoại ô thành phố. Những phiên chợ không chỉ tập trung nguồn hàng hóa phong phú mà còn là nơi gặp gỡ, giao lưu, kết nối người dân với nhau, tạo dựng nền tảng vững chắc cho sự phát triển của cộng đồng. Quan trọng là vậy nhưng hiện nay nhiều bất cập trong quản lý hạ tầng và môi trường đang làm giảm hiệu quả hoạt động của các chợ.

KỶ 1: CHỢ - KHÔNG CHỈ LÀ NƠI BUÔN BÁN



Chợ Chùa, xã Đông Á (Đông Hưng) là nơi cung cấp đa dạng mặt hàng nông sản, thực phẩm thiết yếu phục vụ người dân.

Khi trao đổi với chúng tôi về vai trò của chợ dân sinh, bà Ngô Thị Liên, Trưởng phòng Quản lý thương mại (Sở Công Thương) cho khẳng định: Nhìn ở góc độ thương mại, chợ dân sinh đóng vai trò quan trọng trong việc cung cấp hàng hóa thiết yếu cho người dân. Tại các chợ, người tiêu dùng có thể tìm thấy đa dạng các mặt

hàng từ nông sản, thực phẩm, sản phẩm tươi sống, đồ dùng sinh hoạt đến các sản phẩm thủ công mỹ nghệ. Gần đây, một số mặt hàng công nghiệp như may mặc, cơ khí cũng đã xuất hiện tại các chợ dân sinh. Không giống như siêu thị, trung tâm thương mại hay các cửa hàng tiện ích, đến chợ dân sinh người tiêu dùng luôn có cảm giác gần

gũi và có thể mua được những sản phẩm đặc trưng của địa phương.

Ai đã từng một lần đến chợ Thông, xã Hòa Bình (Vũ Thư) đều phải thừa nhận ở đây mặt hàng kinh doanh vô cùng đa dạng, giá cả cũng rất hợp lý. Như bao chợ quê khác, chợ Thông hội tụ đủ các loại nông sản, thực phẩm như gạo, đỗ, rau, củ, quả,

gia cầm, thủy cầm, con giống, thịt, cá tươi sống. Ở đây cũng có những hàng quà quê rất dung dị như bánh kẹo, bánh cuốn, bánh nếp, bánh mật, bánh hấp, bánh trôi... Không chỉ có vậy, chợ Thông luôn tràn ngập các mặt hàng gia dụng được làm thủ công bằng mây, tre, cói của các làng nghề trong huyện, trong tỉnh. Chợ Thông cũng được mệnh danh là thủ phủ kinh doanh các loại cây giống, hoa, sinh vật cảnh, thu hút hàng vạn lượt người dân đến tham quan, mua sắm mỗi phiên chợ. Ông Bùi Hoàng Quốc Việt, Phó Chủ tịch UBND xã Hòa Bình chia sẻ: Chợ Thông có hơn 1.000 tiểu thương, hàng hóa luôn dồi dào và phong phú chủng loại. Các mặt hàng kinh doanh tại chợ giá cả hợp lý, việc thanh toán thuận tiện nên thu hút được nhiều người dân đến mua sắm. Chợ đóng vai trò kết nối cung - cầu trực tiếp giúp giảm thiểu chi phí vận chuyển và giữ cho giá cả thị trường ổn định. Chúng tôi thấy chợ dân sinh còn giúp duy trì và phát triển các sản phẩm nông sản đặc trưng vùng miền, góp phần bảo tồn nền văn hóa ẩm thực đa dạng và thúc đẩy tiêu thụ sản phẩm địa phương, nâng cao giá trị kinh tế cho nông dân.

Đã hơn 30 năm gần bó với việc kinh doanh tại chợ Tò, xã An Mỹ (Quỳnh Phụ), bà Trương Thị Xoan đã quen với nếp đây

sớm chuẩn bị gánh hàng hoa và một vài thứ hàng khác như trái, cau, vàng mã rồi quẩy ra chợ. Bà chia sẻ: Có lẽ cả chợ này các tiểu thương và cả người dân đến mua sắm đều biết tôi bởi gần như không phiên chợ nào tôi vắng mặt. Mặc dù không thể làm giàu nhưng nhờ cái nghề “buôn thúng, bán mẹt” tại chợ Tò này mà tôi có điều kiện chăm lo cho gia đình và nuôi 2 đứa con ăn học nên người.

Không riêng bà Xoan, hơn 22.000 tiểu thương kinh doanh thường xuyên và hơn 13.000 người kinh doanh nhỏ lẻ không thường xuyên ở 221 chợ trên địa bàn toàn tỉnh đều lấy chợ làm sinh kế để bảo đảm cuộc sống. Rõ ràng, chợ dân sinh góp phần tạo ra việc làm cho một bộ phận người dân, nhất là người dân nông thôn có khả năng kinh doanh nhỏ, ít vốn. Thu nhập từ hoạt động kinh doanh tại chợ tuy không lớn nhưng là nguồn chính, mang lại ổn định kinh tế cho rất nhiều gia đình.

Ngoài khía cạnh kinh tế, chợ dân sinh còn đóng vai trò lưu giữ, bảo tồn, phát triển văn hóa. Chợ chính là “miền đất” để các món ăn, thức quà quê tồn tại. Nhiều chuyện gia về văn hóa cho rằng, chợ là nơi truyền tải, phản ánh các giá trị văn hóa, tập quán của mỗi địa phương, người dân đến chợ không chỉ để mua sắm mà còn để trò chuyện, chia sẻ thông tin, trở thành không gian giao lưu, kết nối tình cảm và duy trì quan hệ xã hội. Các phiên chợ thường diễn ra vào những ngày nhất định, tạo ra thói quen sinh hoạt gắn bó chặt chẽ giữa các thành viên trong cộng đồng, tạo ra môi trường sống phong phú cho người dân.

Có vai trò quan trọng như vậy nhưng hiện nay việc đầu tư hạ tầng và công tác quản lý đang có nhiều bất cập đã ảnh hưởng tới chất lượng hoạt động của hệ thống chợ dân sinh. Nội dung này sẽ được phản ánh ở kỳ tiếp theo.

Ông Nguyễn Mạnh Hùng, Phó Trưởng phòng Kinh tế - Hạ tầng huyện Kiến Xương



Chúng tôi nghĩ, hệ thống chợ dân sinh dù quy mô lớn hay nhỏ nhưng đều có vai trò rất quan trọng trong việc giải quyết việc làm, thu nhập cho người dân và bảo đảm công tác an sinh xã hội. Thực tế, chợ không chỉ tạo việc làm trực tiếp cho các tiểu thương mà còn là kênh lưu thông chính của các mặt hàng nông sản, hàng thủ công nên góp phần duy trì sự tồn tại của các làng nghề cũng như bảo đảm việc làm, thu nhập ổn định cuộc sống của người thợ thủ

công. Hàng hóa kinh doanh tại chợ chủ yếu là hàng thiết yếu, dồi dào, phong phú, giá thành hợp với điều kiện kinh tế của người dân nông thôn nên chợ còn tham gia điều tiết, bình ổn thị trường.

Ông Phạm Anh Hùng, Phó Chủ tịch UBND xã Dương Hồng Thủy (Thái Thụy)



Địa phương chúng tôi có 3 chợ gồm chợ Thôn, chợ Thái Thủy và chợ Hòm. Các chợ này quy mô nhỏ (hạng III) nhưng đóng vai trò quan trọng trong việc cung cấp thực phẩm cho người dân không chỉ của địa phương mà cả các xã lân cận như Sơn Hà, Thái Phúc, Thái Nguyên, Thụy Sơn. Đây cũng là kênh tiêu thụ nông sản chủ yếu cho bà con nông dân, góp phần thúc đẩy nông nghiệp của xã phát triển với giá trị sản xuất đạt hơn 200 tỷ đồng/năm.

Bà Trần Thị Đào, tiểu thương chợ hải sản Đông Minh (Tiền Hải)



Năm nay tôi 77 tuổi, có gần 45 năm buôn bán trứng, nông sản và vàng mã ở chợ hải sản Đông Minh. Tôi sống độc thân nên việc kinh doanh ở chợ không chỉ duy trì sinh hoạt mà còn tạo niềm vui trong cuộc sống vì mỗi ngày được gặp gỡ, trò chuyện với bà con đến chợ mua sắm. Đặc biệt, hơn 10 năm qua tôi bị bệnh tuyến giáp, nếu không có nguồn thu nhập từ việc buôn bán nhỏ ở chợ thì không biết lấy tiền đâu để chạy chữa, cuộc sống sẽ rất khó khăn. Dù bây giờ

tuổi cao nhưng tôi vẫn cố gắng bám chợ để duy trì cuộc sống.

(còn nữa)
KHẮC DUẤN

Phần đầu phục vụ khách hàng ngày càng tốt hơn

Để phục vụ khách hàng ngày càng tốt hơn, Xí nghiệp nước Hưng Nhân chú trọng đầu tư, ứng dụng công nghệ, kỹ thuật xử lý, nâng cao năng lực sản xuất, chất lượng nước trước khi cung cấp cho khách hàng.



Công nhân Xí nghiệp nước Hưng Nhân kiểm tra hệ thống bơm.

Những ngày qua, Xí nghiệp nước Hưng Nhân đã tập trung thiết bị, vật tư chuẩn bị thay thế hệ thống lọc của các dây chuyền xử lý nước sạch. Ông Trần Quốc Hưng, Giám đốc Xí nghiệp cho biết: Hệ thống cấp nước do Xí nghiệp quản lý đường ống trực chính, tuyến nhánh 90km, công suất thiết kế nhà máy 6.000m³/ngày đêm, phục vụ hơn 4.000 khách hàng. Trong quá trình sản xuất, việc bảo đảm chất lượng nước là nhiệm vụ quan trọng, được đặt lên hàng đầu, do đó Xí nghiệp thường xuyên kiểm tra, giám sát và có biện pháp bảo vệ nguồn nước thô. Nguồn nước thô được lấy từ sông Hồng, hàng ngày vào sáng sớm đội ngũ công nhân

thường xuyên kiểm tra, vớt vật cản trên bề mặt để cơ nguồn nước tốt nhất cung cấp đầu vào cho khâu xử lý. Qua rà soát ban đầu, Xí nghiệp nắm bắt được tình hình nguồn nước, từ đó cung cấp thông tin cho bộ phận chuyên môn tính toán và lên phương án xử lý nước tối ưu, bảo đảm các chỉ tiêu quy định nước sạch sử dụng cho sinh hoạt.

Đối với hoạt động tại trạm xử lý nước, Xí nghiệp luôn thực hiện nghiêm quy trình theo quy định của Công ty Cổ phần Nước sạch Thái Bình. Thường xuyên xả rửa các tuyến ống, các bể chứa nước sạch; kiểm soát chặt chẽ chất lượng nước thô đầu vào, nước sau xử lý và nước sạch trước khi bơm ra hệ

thống ống dẫn tới khách hàng. Định kỳ, Xí nghiệp phối hợp với Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh lấy mẫu nước thô phân tích các chỉ số độ đục, pH, màu sắc, mùi vị để xác định liều lượng hóa chất đưa vào xử lý nước và các chỉ số nước sau xử lý trước khi cung cấp tới khách hàng về pH, clo dư, màu sắc, mùi. Giám sát 24/24 giờ toàn bộ quá trình xử lý nước, thường xuyên kiểm tra nội bộ về vệ sinh, chất lượng nguồn nước. Về đầu tư, Xí nghiệp đã cải tạo thay thế hệ thống bơm của trạm bơm cấp 2, công suất 250m³/giờ; xây dựng công trình thu nước vị trí thôn Tân An, xã Tân Lễ (Hưng Hà); xây dựng 3km tuyến ống dẫn nước bằng ống nhựa HDPE DN280 từ sông Hồng

về nhà máy xử lý nước. Cải tạo dây chuyền công nghệ xử lý nước từ nguồn nước thô là nước ngầm sang nguồn nước thô lấy từ sông Hồng; thay 500 tấm lamen; bộ trộn tĩnh keo tụ với nước thô nhằm tăng hiệu quả lắng đọng, nâng cao năng suất xử lý nước cho dây chuyền. Hệ thống máy bơm công suất cao được Xí nghiệp lắp đặt tích hợp thiết bị điều khiển tự động, giám sát từ xa và thiết bị biến tần vừa tiết kiệm điện vừa tăng tuổi thọ máy móc, phục vụ khách hàng 24/24 giờ. Ngoài ra, Xí nghiệp còn đẩy mạnh ứng dụng công nghệ vào cải cách hành chính, cấp nước an toàn, hiệu quả như ứng dụng đọc số đồng hồ xác định khối lượng nước sử dụng trên điện thoại thông minh. Người dân, cơ quan, doanh nghiệp thanh toán tiền nước thuận lợi, linh hoạt bằng tiền mặt hoặc không sử dụng tiền mặt. Thường xuyên kiểm tra, duy tu, bảo dưỡng thiết bị nhà máy nước hiện có. Duy trì và nâng cao chất lượng tiếp nhận, trao đổi thông tin và giải quyết các vướng mắc cùng khách hàng.

Ông Trần Trọng Bình, tổ dân phố Thị An, thị trấn Hưng Nhân (Hưng Hà) cho biết: Từ khi Xí nghiệp nước Hưng Nhân chuyển đổi nguồn nước thô lấy từ sông Hồng, chất lượng nước được nâng lên rõ rệt. Xí nghiệp duy trì đường dây nóng và xử lý kịp thời khi có thông tin phản ánh của khách hàng về các sự cố xảy ra, không để gián đoạn việc cấp nước. Chị Nguyễn Thị Hoài Thương, tổ dân phố Đầu, thị trấn Hưng Nhân chia sẻ: Là khách hàng mới của Xí nghiệp nước Hưng Nhân, tôi thấy việc làm thủ tục cấp nước rất nhanh gọn. Từ ngày đầu nối nước sạch đến nay, nhà tôi chưa bị ngừng cấp nước lần nào, chất lượng nước tốt, nước liên tục bơm trong ngày.

Thời gian tới, Xí nghiệp nước Hưng Nhân tiếp tục đầu tư đổi mới công nghệ lọc, thay thế một số tuyến đường ống, bảo đảm cấp nước ổn định và chất lượng tới từng khu dân cư, từng khách hàng.

MANH THẮNG

Trồng ấu trên ruộng trũng, hiệu quả cao

Nhiều năm trở lại đây, sau khi thu hoạch lúa mùa, thay vì bỏ ruộng không, nhiều nông dân ở Quỳnh Phụ đã trồng ấu, không chỉ giúp nâng cao thu nhập mà còn tạo việc làm cho lao động địa phương.

Do diện tích trồng lúa nằm trong vùng ứng trũng nên ông Nguyễn Đình Tãi, xã An Quý đã học hỏi kinh nghiệm từ các hộ trồng ấu để trồng 4 sào ấu. Theo ông Tãi, dù là vụ đầu tiên trồng ấu nhưng gia đình ông dự kiến thu được 4 lúa, mỗi lần thu khoảng 3 tạ ấu, hiệu quả cao hơn nhiều so với cấy lúa. Ông chia sẻ: Trước đây, gia đình tôi chỉ cấy vụ mùa nên sau khi thu hoạch đất ruộng bỏ không rất lãng phí. Mặc dù tốn nhiều công sức hơn so với trồng lúa nhưng thu nhập từ ấu cao, lại không phải lo thời tiết, giá cả biến động như các loại cây trồng khác.

Thay vì trồng giống lúa gai như nhiều hộ dân trong xã, 5 năm trở lại đây, gia đình ông Lê Ngọc Vũ, xã An Vũ lựa chọn trồng giống ấu trụ trên diện tích 15 mẫu ruộng. Ông Vũ cho biết: Đây vốn là diện tích ruộng ứng trũng, khó canh tác nên người dân bỏ hoang. Vì tiết ruộng nên

tôi mượn lại của bà con để sản xuất. Sau khi tham quan, học hỏi kinh nghiệm từ các mô hình trồng ấu trụ ở Hải Dương, nhận thấy hiệu quả kinh tế cao nên tôi quyết định đưa giống ấu này về trồng. Hàng năm, gia đình tôi trồng ấu từ đầu tháng 5 âm lịch đến cuối tháng 9 âm lịch bắt đầu cho thu hoạch. Dù chỉ thu hoạch ấu đến hết tháng 11 âm lịch và thu được 3 lúa/vụ nhưng cho sản lượng 6 tạ/sào. Nhờ đó hàng năm gia đình tôi có thu kiến thu được 4 lúa, mỗi lần thu khoảng 3 tạ ấu, hiệu quả cao hơn nhiều so với cấy lúa. Ông chia sẻ: Trước đây, gia đình tôi chỉ cấy vụ mùa nên sau khi thu hoạch đất ruộng bỏ không rất lãng phí. Mặc dù tốn nhiều công sức hơn so với trồng lúa nhưng thu nhập từ ấu cao, lại không phải lo thời tiết, giá cả biến động như các loại cây trồng khác.

Thay vì trồng giống lúa gai như nhiều hộ dân trong xã, 5 năm trở lại đây, gia đình ông Lê Ngọc Vũ, xã An Vũ lựa chọn trồng giống ấu trụ trên diện tích 15 mẫu ruộng. Ông Vũ cho biết: Đây vốn là diện tích ruộng ứng trũng, khó canh tác nên người dân bỏ hoang. Vì tiết ruộng nên

đi làm thuê cho các hộ trồng

ấu trong và ngoài xã. Hiện tại, với ngày công khoảng 160.000 đồng/ngày, tôi có thêm thu nhập để trang trải cuộc sống.

Ông Trần Văn Tuyển, Chủ tịch Hội Nông dân xã An Quý cho biết: Thời gian qua, bà con triển khai trồng ấu trên đất ruộng ứng trũng mang lại hiệu quả cao. Mô hình này không chỉ giải quyết được tình trạng hoang hóa đồng ruộng mà còn nâng cao thu nhập cho người nông dân. Nhằm hỗ trợ nông dân phát triển sản xuất, Hội Nông dân xã đã hỗ trợ hội viên tích tụ ruộng đất, mở rộng quy mô trồng ấu; đồng thời, tổ chức tập huấn, hướng dẫn về kỹ thuật trồng, chăm sóc cây ấu. Qua đó giúp hội viên tiếp cận khoa học kỹ thuật để nâng cao giá trị sản xuất. Trong những năm tiếp theo, chúng tôi sẽ tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền, vận động và tổ chức cho hội viên tham quan, học tập mô hình trồng ấu để nhân rộng diện tích trên địa bàn xã. Cùng với đó, chúng tôi lên kế hoạch để hướng dẫn, hỗ trợ nông dân xây dựng ấu trụ thành sản phẩm đạt tiêu chuẩn OCOP thứ hai của xã.

NGUYỄN TRIỆU



Nông dân xã An Vũ (Quỳnh Phụ) chăm sóc ruộng ấu.